

Số: 37/2021/QĐST-DS

Châu Thành A, ngày 30 tháng 11 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 22 tháng 11 năm 2021 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 103/2021/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2021.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Lê Văn D, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Ấp 4, xã H, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

Bị đơn: Chị Thị Kim R, sinh năm 2002.

Địa chỉ: Ấp T, thị trấn N, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Chị Trần Thị Kim R có nghĩa vụ trả cho ông Lê Văn D số tiền 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Về thời gian và phương thức trả sẽ do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày ông Lê Văn D có đơn yêu cầu thi hành án, nếu chị Trần Thị Kim R chậm trả số tiền nêu trên thì hàng tháng chị Trần Thị Kim R còn phải trả cho ông Lê Văn D số tiền lãi tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả tại thời điểm thanh toán, lãi suất được áp dụng theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

Ông Lê Văn D tự nguyện chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng), khấu trừ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà ông Lê Văn

D đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0011523 ngày 26/10/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang thành án phí. Ông Lê Văn D được nhận lại số tiền chênh lệch là 225.000đồng (hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

Chị Trần Thị Kim R tự nguyện chịu 75.000 đồng (bảy mươi lăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thành Đô